

Số: 186/QĐ-UB

TP.Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 9 năm 1978

QUYẾT ĐỊNH
BAN HÀNH BẢN QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT
ĐỘNG CỦA SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

– Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Hành chính các cấp ngày 27-10-1962;

– Căn cứ vào nghị định số 24-CP ngày 2-2-1976 của Hội đồng Chính phủ, ban hành bản quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của chính quyền Nhà nước cấp tỉnh, thành trong lĩnh vực quản lý kinh tế;

– Căn cứ vào bản quy định tạm thời về phân công quản lý giữa các sở, ban, ngành của thành phố và phân cấp quản lý giữa cấp thành phố và cấp quận, huyện, kèm theo quyết định số 612/QĐ-UB-TC ngày 16-11-1977 của Ủy ban Nhân dân thành phố;

– Xét yêu cầu về củng cố, tăng cường tổ chức quản lý công tác thu chi tài chính của thành phố;

– Xét đề nghị của đồng chí Giám đốc Sở Tài chính và đồng chí Trưởng Ban Tổ chức chính quyền thành phố,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.– Nay ban hành kèm theo quyết định này “Bản quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2.– Những văn bản của thành phố ban hành trước đây trái với Bản quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3.– Các đồng chí Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức chính quyền, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch, Giám đốc Sở Tài chính và thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Chánh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 9 năm 1978

**BẢN QUY ĐỊNH
VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
SỞ TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 186/QĐ-UB ngày 8-9-1978
của Ủy ban Nhân dân thành phố)*

CHƯƠNG I

CHỨC NĂNG – NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN

Điều 1. – Về chức năng và vị trí : Sở Tài chính có chức năng và vị trí sau đây:

1) Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chuyên môn của Ủy ban Nhân dân thành phố, chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban Nhân dân thành phố; đồng thời là một tổ chức thuộc hệ thống tài chính thống nhất của Nhà nước, chịu sự chỉ đạo về chuyên môn của Bộ trưởng Bộ Tài chính theo “nguyên tắc hai chiều phụ thuộc” (đã được quy định trong hai nghị định số 172/CP và 24/CP của Hội đồng Chính phủ).

Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân thành phố, đồng thời cũng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính về mọi hoạt động của ngành tài chính trong phạm vi thành phố Hồ Chí Minh.

2) Với vị trí là cơ quan “tham mưu” tổng hợp, Sở Tài chính có nhiệm vụ nghiên cứu đề xuất với Ủy ban Nhân dân thành phố về các vấn đề quản lý thu, chi tài chính, các vấn đề quản lý kinh tế có liên quan đến tài chính, nhằm khai thác và sử dụng hợp lý có hiệu quả mọi tài nguyên, lao động, v.v... của thành phố, không ngừng nâng cao tích lũy tái sản xuất mở rộng cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở thành phố.

3) Căn cứ nhiệm vụ chính trị và kế hoạch ngân sách của thành phố, nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính thống nhất, Sở Tài chính đảm bảo tập trung mọi nguồn vốn theo chế độ cho các hoạt động của guồng máy chuyên chính vô sản, cho việc hoàn thành kế hoạch kinh tế, văn hóa, xã hội,... của thành phố.

Thông qua công tác quản lý thu chi, Sở Tài chính thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra đối với mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, văn hóa, xã

hội,... của thành phố, nhằm đảm bảo nâng cao hiệu quả của vốn đầu tư phục vụ tốt cho việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, phát triển văn hóa, xã hội, cải thiện đời sống nhân dân lao động thành phố.

Điều 2.– Về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm chung : nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm chung của Sở Tài chính là:

1 – Quản lý cân đối thu, chi ngân sách, kiểm tra việc thực hiện các chế độ quản lý tài chính của Nhà nước ở thành phố.

2 – Cấp phát tài chính theo kế hoạch. Quản lý việc thực hiện kế hoạch thu, chi ngân sách của thành phố đối với các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở.

3 – Chỉ đạo các quận, huyện về công tác quản lý tài vụ quận, huyện, ngân sách huyện, ngân sách xã, công tác thu thuế nông nghiệp, thu lệ phí và các khoản tạp thu khác theo chánh sách, chế độ quản lý tài chính thống nhất.

4 – Quản lý toàn bộ tài sản công của thành phố. Đề xuất việc khai thác, sử dụng có hiệu quả và tiết kiệm tài sản, nhân lực xã hội ở thành phố.

5 – Thanh tra, kiểm tra, giám sát tài chính đối với các hoạt động kinh tế, các cơ quan, đơn vị dự toán hành chính sự nghiệp thuộc các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở của thành phố.

6 – Tổ chức đào tạo cán bộ quản lý tài chính cho ngành và các ngành khác.

Điều 3.– Về nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể: Sở Tài chính thành phố có những nhiệm vụ cụ thể của ngành và liên quan đến các ngành khác như sau:

a) Công tác xây dựng kế hoạch tài chính – kế hoạch cân đối ngân sách

Sở Tài chính có nhiệm vụ:

1 – *Tham gia với Ủy ban Kế hoạch thành phố trong việc xây dựng kế hoạch kinh tế song song với kế hoạch tài chính, đảm bảo sự cân đối giữa kế hoạch kinh tế với kế hoạch tài chính trên hai mặt: giá trị và hiện vật; đồng thời cũng đảm bảo sự cân đối về các kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội,... của thành phố, theo yêu cầu và nhiệm vụ chánh trị của thành phố hàng năm.*

2 – Hàng năm, căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước của thành phố, Sở Tài chính dự thảo kế hoạch ngân sách và các biện pháp thực hiện, nhằm bảo đảm tập trung mọi nguồn vốn cho ngân sách, phân phối một cách hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả kinh tế cao, trình Thường vụ Thành ủy, Ủy ban Nhân dân và Hội đồng Nhân dân thành phố quyết định.

3 – Thông báo chỉ tiêu kế hoạch tài chính cùng với việc giao kế hoạch kinh tế cho các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở thuộc phạm vi thành phố quản lý.

4 – Giúp các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở xây dựng kế hoạch tài vụ, đảm bảo thống nhất kế hoạch từ trên xuống dưới theo nguyên tắc quản lý kế hoạch thống nhất, chính sách, chế độ thống nhất.

5 – Sở Tài chính là thành viên trong hội đồng xét duyệt hoàn thành kế hoạch Nhà nước đối với các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở.

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch ngân sách, quản lý các chế độ thu chi tài chính

1) Sở Tài chính trực tiếp cấp phát, quản lý đến cơ sở hạch toán kinh tế và các đơn vị dự toán cấp thành. Đối với các đơn vị hạch toán kinh tế và đơn vị dự toán cấp quận, huyện, phường, xã, Sở Tài chính cấp phát và quản lý thông qua Phòng Tài chính quận, huyện.

Phối hợp với các Sở Thuế, và các ngành, đơn đốc các đơn vị hạch toán kinh tế, đơn vị sự nghiệp,... thuộc các sở, ban, ngành thành phố quản lý nộp các khoản: lợi nhuận, khấu hao cơ bản, chênh lệch giá, vốn thừa,... Huy động, điều phối tài sản thừa, tài sản không sử dụng,... vào phục vụ cho công cuộc phát triển kinh tế, phục vụ đời sống nhân dân.

Giúp các Phòng Tài chính quận, huyện tổ chức thu thuế nông nghiệp, thu trích lãi hợp tác xã (cho ngân sách xã), hoa lợi công sản, thu lệ phí và các khoản “tạp thu” khác đã phân cấp cho quận, huyện quản lý.

2 – Hướng dẫn, giúp đỡ các ban, ngành, sở, đơn vị cơ sở trực thuộc thành phố tổ chức quản lý tài vụ (lập được dự toán và kế hoạch tài vụ; có sổ sách kinh tế đầy đủ và hạch toán đúng mẫu biểu, đúng thời hạn), thực hiện thu chi đúng chế độ, chính sách, quản lý tài sản tốt, tiết kiệm chi tiêu, đảm bảo nâng cao hiệu quả đồng vốn.

3 – Chỉ đạo, giúp đỡ các Phòng Tài chính quận, huyện quản lý tài vụ các cơ quan hành chính, sự nghiệp, quản lý tài vụ, kinh tế phân cấp cho quận, huyện, quản lý ngân sách xã, phường, quản lý tài vụ hợp tác xã, quản lý các nguồn thu phân cấp cho quận, huyện,... đúng chính sách, chế độ quản lý tài chính thống nhất.

4 – Phối hợp với Ngân hàng thành phố để bảo đảm thực hiện đúng các chế độ thu chi ngân sách thành phố; kiểm tra các khoản thu nộp vào ngân sách thành phố ở ngân hàng; đối chiếu số kinh phí được cấp phát với việc rút kinh phí ở ngân hàng từng tháng, quý, năm.

5 – Thực hiện tốt việc phối hợp, kết hợp chặt chẽ với chi nhánh ngân hàng kiến thiết để tăng cường quản lý vốn kiến thiết cơ bản, đảm bảo đúng dự toán, đảm bảo chất lượng công trình, nhanh chóng đưa công trình vào sử dụng.

6 – Phối hợp với Chi cục Thống kê, hướng dẫn việc kiểm kê tài sản định kỳ theo quy định của Nhà nước. Nắm chắc tài sản, nghiên cứu trình Ủy ban Nhân dân thành phố những biện pháp quản lý, sử dụng các loại tài sản một cách có hiệu quả.

Thường kỳ từng quý, từng 6 tháng tổ chức phân tích kế toán, phân tích hoạt động kinh tế đơn vị cơ sở, phát hiện khả năng tiềm tàng về nhân lực, vật lực, tài lực, nghiên cứu đề xuất biện pháp quản lý sử dụng có hiệu quả tốt nhất.

Tham gia với các ngành, Ủy ban Vật giá thành phố hoặc kiến nghị với Ủy ban Nhân dân thành phố những vấn đề về giá cả có liên quan đến kế hoạch ngân sách thành phố và đời sống nhân dân.

Tham gia với các Ban Tổ chức chánh quyền và Liên hiệp Công đoàn thành phố, Sở Lao động thành phố,... trong việc quản lý lao động, quỹ lương ở khu vực hành chính sự nghiệp, quỹ bảo hiểm xã hội... một cách hợp lý, tiết kiệm, đúng chánh sách.

7 – Qua thực tiễn áp dụng các chánh sách, chế độ quản lý tài chánh Nhà nước ở thành phố, nghiên cứu đề nghị sửa đổi, bổ sung chánh sách, chế độ thu chi tài chánh trình Ủy ban Nhân dân thành phố và Bộ có những quyết định thích hợp.

c) Công tác kiểm tra, thanh tra tài chánh

1) Thông qua công tác nghiệp vụ (xét duyệt kế hoạch, xét duyệt quyết toán, cấp, phát, thu...), thực hiện kiểm tra tài chánh thường xuyên về chấp hành các chế độ chi tiêu tài chánh, chế độ quản lý tài sản, chế độ thu, và mọi hoạt động có liên quan đối với các cơ quan hành chánh, sự nghiệp, xí nghiệp, hợp tác xã, nhằm đảm bảo đưa các chế độ quản lý kinh tế tài chánh vào nề nếp chế độ thống nhất, thực hành tiết kiệm, đảm bảo mọi nguồn vốn, mọi tài sản được dùng đúng mục đích, có hiệu quả kinh tế cao, chống lãng phí, tham ô, móc ngoặc hoặc xâm phạm của công.

2) Tổ chức các cuộc thanh tra tài chánh; tham gia với Ủy ban Nhân dân thành phố, Ban Thanh tra các sở, ban, ngành, quận, huyện trong các cuộc thanh tra đối với các đơn vị sản xuất – kinh doanh, hợp tác xã, các cơ quan hành chánh sự nghiệp.

Qua kết quả kiểm tra và thanh tra tài chánh, tổng hợp nghiên cứu đề xuất với đơn vị, ngành chủ quản, hoặc Ủy ban Nhân dân thành phố (nếu những vấn

đề thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban Nhân dân) biện pháp xử lý thích hợp theo chế độ, chính sách hoặc luật pháp Nhà nước.

Sở Tài chính tổ chức kiểm tra lại việc thực hiện những kiến nghị của Sở Tài chính hoặc quyết định xử lý của Ủy ban Nhân dân thành phố.

d) Công tác tổ chức, đào tạo

1) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu quản lý cơ sở, Sở Tài chính nghiên cứu hệ thống tổ chức bộ máy quản lý tài chính ở thành (Sở Tài chính), quận, huyện (các Phòng Tài chính quận, huyện), Ban Tài chính phường, xã (bao gồm các Ban Thuế Nông nghiệp). Xây dựng mối quan hệ lề lối làm việc mật thiết hữu cơ giữa tổ chức tài chính Nhà nước với tài vụ ngành, xí nghiệp, hợp tác xã, đảm bảo cho hệ thống tài chính xã hội chủ nghĩa có hiệu lực, kiểm tra giám sát được mọi hoạt động kinh tế, mọi hoạt động văn hóa, xã hội,... trong thành phố.

2) Giúp đỡ các Phòng Tài chính huyện xây dựng bộ máy quản lý tài chính phù hợp với chủ trương xây dựng của các huyện thành đơn vị quản lý kinh tế hoàn chỉnh.

3) Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tài chính trong ngành từ cấp thành đến cấp quận, huyện, phường, xã vững về chính trị - chính sách, giỏi về nghiệp vụ, chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt,... đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

4) Giúp đỡ các ngành đào tạo đội ngũ cán bộ tài vụ, kế toán cho các đơn vị cơ sở. Tham gia bổ nhiệm kế toán trưởng. Góp ý việc tổ chức bộ máy kế toán tài vụ các ngành và cơ sở, đảm bảo cho tổ chức này hoạt động có hiệu lực, phản ánh tình hình được khách quan, bảo vệ được chính sách, chế độ quản lý kinh tế - tài chính của Nhà nước.

Điều 4.- Chế độ và lề lối làm việc

1. Tranh thủ sự lãnh đạo của cấp Ủy, Ủy ban Nhân dân thành phố và Bộ Tài chính, nắm chắc chủ trương, nhiệm vụ chính trị của thành phố từng thời kỳ để phục vụ sát đúng và quản lý chế độ tiết kiệm một cách chặt chẽ.

2. Phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, giám sát việc chấp hành kỷ luật tài chính, thực hiện tiết kiệm, phát huy hiệu quả đồng vốn, chống lãng phí, tham ô xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa dưới mọi hình thức.

Sở Tài chính nghiên cứu hệ thống hóa “luật lệ” tài chính, phổ biến rộng rãi trong các ngành, các cấp, trong nhân dân lao động, trong xí nghiệp quốc doanh, hợp tác xã,... Nêu gương liêm khiết, tiết kiệm, nêu gương người tốt việc tốt trong công tác quản lý tài chính kế toán.

Đề cao kỷ luật đối với những người vi phạm nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính. Đề nghị truy tố trước pháp luật đối với các trường hợp vi phạm kỷ luật quản lý kinh tế - tài chính gây lãng phí, tham ô nghiêm trọng.

3. Tăng cường quan hệ hợp tác xã hội chủ nghĩa với các ngành, các cấp. Thường kỳ từng quý có những sinh hoạt với thủ trưởng, kế toán trưởng các ngành, các cấp để thông báo tình hình công tác quản lý kinh tế - tài chính, nhận xét về quan hệ giữa tài chính với các ngành. Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho kế toán trưởng các ngành, các cấp,...

Trong công tác cấp phát, công tác nghiên cứu chính sách, chế độ,... giữa Sở Tài chính với các ngành, cần có sự trao đổi, bàn bạc, tham khảo ý kiến của nhau, tôn trọng ý kiến của nhau trên cơ sở pháp qui của Nhà nước.

4. Coi trọng công tác ấn chỉ, Sở Tài chính đảm bảo việc thống nhất phát hành đầy đủ những ấn chỉ cần thiết phục vụ cho công tác kế toán, quản lý tài vụ ở các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở.

5. Phương thức hoạt động của cán bộ, nhân viên Sở Tài chính là quản lý theo hình thức “chuyên quản”, lấy đơn vị cơ sở (trực thuộc cấp thành) làm đối tượng quản lý trực tiếp, làm cơ sở cho việc quản lý ngành. Cán bộ chuyên quản sẽ thường xuyên đi sát cơ sở, giúp đỡ nghiệp vụ và giải quyết tại chỗ những vấn đề khó khăn, mắc mứu của đơn vị và giám sát việc thực hiện các chế độ quản lý tài vụ, kế toán một cách có hiệu quả.

Đối với các quận, huyện, nhất là huyện, sẽ trở thành một cấp ngân sách, Sở Tài chính có tổ chức phòng chuyên trách, trực tiếp giúp đỡ, chỉ đạo các Phòng Tài chính quận, huyện quản lý sát cơ sở, đồng thời trực tiếp chỉ đạo quản lý điểm để rút kinh nghiệm.

6. Tăng cường củng cố tổ chức của Sở, xây dựng tốt quan hệ và lề lối làm việc giữa lãnh đạo Sở với các phòng, giữa các phòng với nhau, giữa cán bộ, nhân viên với phụ trách phòng, giữa Chánh quyền – Đảng – Công đoàn trong nội bộ Sở, giữa Sở với Phòng Tài chính quận, huyện, với các ngành, đảm bảo guồng máy hoạt động đồng bộ, ăn khớp, thống nhất, không dầm đạp, tôn trọng chức năng của nhau nhằm thực hiện tốt nhất chức năng làm chủ nguồn vốn.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 5. – Chế độ trách nhiệm và tổ chức lãnh đạo

1 – Chế độ làm việc và trách nhiệm của Sở Tài chính là chế độ thủ trưởng theo nguyên tắc tập trung dân chủ, kết hợp với việc phát huy dân chủ nội bộ, có bàn bạc, trao đổi, đóng góp ý kiến của tập thể.

2 – Giám đốc Sở chịu trách nhiệm chung trước Ủy ban Nhân dân thành phố và Bộ Tài chính, lãnh đạo bộ công tác của Sở Tài chính và của toàn ngành.

Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc trong việc lãnh đạo chung, được Giám đốc phân công phụ trách một số mặt công tác của Sở và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công. Giám đốc phân công một Phó Giám đốc thường trực thay mặt Giám đốc điều khiển công việc của Sở khi Giám đốc đi vắng.

Điều 6.– Tổ chức bộ máy cơ quan Sở

A. – Cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính gồm có các phòng, ban và đơn vị trực thuộc Sở như sau:

1 – Phòng Ngân sách có nhiệm vụ lập kế hoạch ngân sách và tổ chức quản lý ngân sách;

2 – Phòng Tài vụ hành chính – văn xã có nhiệm vụ cấp phát và quản lý tài vụ cơ quan hành chính, sự nghiệp, văn hóa, xã hội,...

3 – Phòng Quận có nhiệm vụ cấp phát cho các quận, huyện cho các quận, huyện và chỉ đạo cho các Phòng Tài chính quận, huyện trong việc quản lý tài vụ đối với các ban, ngành thuộc quận, huyện, ngân sách xã (bao gồm kinh phí hành chính, sự nghiệp, văn hóa, xã hội và vốn sản xuất, kinh doanh của các cơ sở kinh tế trực thuộc quận, huyện, quản lý tài vụ hợp tác xã);

4 – Phòng Tài vụ công nghiệp – xây dựng có nhiệm vụ cấp phát và quản lý vốn sản xuất, vốn xây dựng cơ bản của các đơn vị xây dựng và vốn sản xuất công nghiệp;

5 – Phòng Tài vụ thương nghiệp – vật tư có nhiệm vụ cấp phát và quản lý vốn kinh doanh và xây dựng cơ bản trong các ngành cung ứng, phân phối, phục vụ.

6 – Phòng Tài vụ giao thông – thủy lợi có nhiệm vụ cấp phát và quản lý vốn sản xuất, kinh doanh và xây dựng cơ bản của ngành giao thông và thủy lợi;

7 – Phòng Tài vụ nông – lâm nghiệp có nhiệm vụ cấp phát và quản lý vốn kinh doanh, vốn xây dựng cơ bản, sự nghiệp kinh tế trong các ngành: nông nghiệp và lâm nghiệp, giãn dân – kinh tế mới;

8 – Phòng Thuế nông nghiệp và tạp thu có nhiệm vụ tổ chức và chỉ đạo thu thuế nông nghiệp, lệ phí,...

9 – Phòng Quản lý tài sản có nhiệm vụ tổng hợp quản lý tài sản xã hội của thành phố, quản lý kho tài sản của Thành phố giao cho Sở Tài chính bảo quản;

10 – Văn phòng Sở có nhiệm vụ: tổng hợp, pháp chế, thi đua, bảo vệ, phục vụ công tác, phục vụ đời sống cán bộ công nhân viên trong Sở;

11 – Phòng Tổ chức cán bộ và đào tạo;

12 – Ban Thanh tra tài chính;

13 – Trường Trung học Tài chính.

B. – Ban Giám đốc Sở Tài chính sau khi bàn bạc nhứt trí với Ban Tổ chức chánh quyền, ra văn bản quy định nhiệm vụ - nội dung công tác cụ thể, chế độ, lề lối làm việc, mối quan hệ công tác và biên chế nhân sự cho từng phòng nhằm đảm bảo cho hoạt động của tổ chức Sở có hiệu quả trên hai chức năng: phân phối các nguồn vốn và giám đốc hoạt động kinh tế các ngành, các cấp.

Điều 7.– Tổ chức bộ máy quản lý tài chính ở cơ sở

1 – Phòng Tài chính các quận, huyện là cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban Nhân dân quận, huyện, chịu sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Ủy ban Nhân dân quận, huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tài chính theo nguyên tắc “hai chiều phụ thuộc”.

2 – Tổ chức chuyên trách tài chính các phường, xã là cơ quan chuyên môn của Ủy ban Nhân dân phường, xã, chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban Nhân dân phường, xã đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Phòng Tài chính quận, huyện.

3 – Căn cứ vào bản quy định tạm thời về phân công quản lý giữa các sở, ban, ngành của thành phố và phân cấp quản lý giữa cấp thành phố và cấp quận, huyện và căn cứ vào thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, Giám đốc Sở Tài chính ra văn bản quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ, lề lối làm việc, mối quan hệ công tác và tổ chức các Phòng Tài chính quận, huyện, và Ban Tài chính các phường, xã sau khi có sự nhứt trí của Ban Tổ chức chánh quyền thành phố và Ủy ban Nhân dân quận, huyện.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Chánh